

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/TCDS-ST
Ngày: 29 - 10 - 2019
“V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Trọng Sơn
2. Ông Nguyễn Xuân Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn

Ngày 29 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2019/TLST-TCDS ngày 10 tháng 5 năm 2019 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST-TCDS ngày 09 tháng 09 năm 2019; quyết định hoãn phiên tòa số 06/2019/QĐST-TCDS ngày 08/10/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam T

Địa chỉ: 89 Láng H, quận Đống Đ, thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A - Phó giám đốc trung tâm pháp luật Ngân hàng SME và cá nhân.

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc C – Cán bộ xử lý nợ của Công ty VPBank AMC; có địa chỉ tại: Số 108 Trần Hưng Đ, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- Bị đơn: ông Nguyễn Thanh H

Địa chỉ: thôn Vĩnh Phước Đ, xã Quảng L, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/03/2019, bản tự khai, quá trình hòa giải và tại phiên tòa, người đại diện nguyên đơn trình bày: Ngày 03/3/2017, ông Nguyễn Thanh H có giấy đăng ký vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số LD1706200890, số ký hiệu CN/VN00101199/201702/09 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần

Việt Nam T(Sau đây gọi là Ngân hàng VPBank) với số tiền là 200.000.000 đồng, theo hình thức vay tín chấp; thời gian cho vay là 60 tháng, tính từ ngày giải ngân vốn đầu tiên; lãi suất cho vay là 30%/năm, được cố định trong 03 tháng đầu tiên sau đó thì điều chỉnh định kỳ 03 tháng một lần, ngày điều chỉnh đầu tiên là 01/7/2017, mức điều chỉnh lãi suất được xác định bằng lãi suất bán vốn của Ngân hàng VPBank tại thời điểm điều chỉnh áp dụng đối với khoản giải ngân có kỳ hạn trên 2 năm và kỳ điều chỉnh lãi suất là 03 tháng (+) biên độ 22%/ năm; lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất trong hạn; lãi suất chậm trả đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông H đã trả được tổng số tiền là 62.054.334 đồng (bao gồm: Tiền nợ gốc 12.404.107 đồng, tiền lãi 47.287.026 đồng, tiền phạt chậm trả lãi 2.357.201 đồng). Tuy nhiên sau đó ông H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên khoản nợ của ông H đã được chuyển quá hạn kể từ ngày 03/12/2017. Ngân hàng VPBank đã nhiều lần yêu cầu ông Nguyễn Thanh H trả nợ để thu hồi vốn kinh doanh, nhưng ông H không trả nợ nên Ngân hàng VPBank làm đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, yêu cầu buộc ông Nguyễn Thanh H phải thanh toán hết số tiền còn nợ cho Ngân hàng VPBank. Tổng số tiền tạm tính đến ngày 24/02/2019 (ngày khởi kiện) là 265.169.893 đồng(trong đó: Tiền nợ gốc là 187.598.232 đồng, nợ lãi là 77.570.232 đồng).

Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đồng thời yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Thanh H phải thanh toán cho Ngân hàng VPBank số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 29/10/2019 (ngày xét xử sơ thẩm) là 362.353.738 đồng(trong đó: Tiền nợ gốc là 187.598.893 đồng, nợ lãi là 159.966.464 đồng, tiền phạt chậm trả lãi và số tiền lãi phát sinh đến khi thanh toán hết nợ là 14.788.381 đồng).

Tại bản tự khai ngày 30/5/2019, các biên hòa giải và tại phiên tòa ông Nguyễn Thanh H trình bày: Trước đây ông có vay của Ngân hàng TMCP Việt Nam T (Ngân hàng VPBank) số tiền 200.000.000 đồng theo hợp đồng số LD1706200890, số ký hiệu CN/VN00101199/201702/09 ngày 03/3/2017 theo hình thức vay tín chấp; thời gian cho vay là 60 tháng, tính từ ngày giải ngân vốn đầu tiên; lãi suất cho vay là 30%/năm, được cố định trong 03 tháng đầu tiên sau đó thì điều chỉnh định kỳ 03 tháng một lần, ngày điều chỉnh đầu tiên là 01/7/2017, mức điều chỉnh lãi suất được xác định bằng lãi suất bán vốn của Ngân hàng VPBank tại thời điểm điều chỉnh áp dụng đối với khoản giải ngân có kỳ hạn trên 2 năm và kỳ điều chỉnh lãi suất là 03 tháng (+) biên độ 22%/ năm; lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất trong hạn; lãi suất chậm trả đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn. Thời gian đầu khoảng 7 đến 8 tháng ông trả lãi đầy đủ cho Ngân hàng VPBank, tuy nhiên do kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn nên ông không trả nợ đúng cam kết với Ngân hàng. Vì vậy, hiện nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông trả nợ số tiền còn lại cả gốc và lãi là 362.353.738 đồng(trong đó: nợ gốc là 187.598.893 đồng; nợ lãi là 159.966.464

đồng; phạt chậm trả lãi là 14.788.381 đồng) thì ông cũng nhất trí, tuy nhiên ông đề nghị Ngân hàng VPBank xem xét để xét miễn, giảm lãi cho ông, còn số nợ gốc ông xin được trả mỗi tháng từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Tại phiên tòa các bên đương sự không thống nhất được quan điểm về việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả thẩm vấn tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật: Tranh chấp giữa Ngân hàng VPBank và ông Nguyễn Thanh H phát sinh từ việc thực hiện Hợp đồng tín dụng số LD1706200890, số ký hiệu CN/VN00101199/201702/09 ngày 27/02/2017 giữa hai bên; bị đơn trong vụ án không có đăng ký kinh doanh và không có mục đích lợi nhuận khi giao kết hợp đồng nên quan hệ pháp luật trong vụ án này được xác định là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về thẩm quyền giải quyết vụ án: ông Nguyễn Thanh H có địa chỉ cư trú tại xã Quảng L, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình. Vì vậy, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết vụ án của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình.

[2] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Xét yêu cầu của nguyên đơn buộc ông Nguyễn Thanh H phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng VPBank số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 29/10/2019 (ngày xét xử sơ thẩm) là 362.353.738 đồng, trong đó có 187.598.893 đồng nợ gốc, 159.966.464 đồng nợ lãi, 14.788.381 tiền phạt chậm trả lãi và số tiền lãi phát sinh đến khi thanh toán hết nợ. Hội đồng xét xử xét thấy: Hợp đồng tín dụng số LD1706200890, số ký hiệu CN/VN00101199/201702/09 ngày 27/02/2017 được ký kết giữa Ngân hàng VPBank và ông Nguyễn Thanh H là hoàn toàn tự nguyện, về hình thức và nội dung đều tuân thủ theo đúng quy định tại Điều 119 của Bộ luật dân sự nên có hiệu lực pháp luật, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên giao kết hợp đồng.

Thực hiện Hợp đồng tín dụng, ngày 03/3/2017, Ngân hàng VPBank đã giải ngân cho ông Nguyễn Thanh H nhận 200.000.000 đồng. Sau khi nhận được số tiền vay, ông Nguyễn Thanh H đã không thực hiện các nghĩa vụ trả tiền gốc, tiền lãi theo đúng cam kết nên đến ngày 03/12/2017, khoản vay của ông H đã bị chuyển sang nợ quá hạn. Tại Biên bản hòa giải ngày 30/5/2019, ông Nguyễn Thanh Hà thừa nhận số tiền nợ gốc còn lại là 187.598.893 đồng còn số nợ lãi và tiền lãi phạt thì ông chưa nhất trí. Tuy nhiên, xét số tiền nợ còn lại theo sự trình

bày của Ngân hàng VPBank tính đến ngày 29/10/2019 là 362.353.738 đồng, trong đó có 187.598.893 đồng nợ gốc, 159.966.464 đồng nợ lãi, 14.788.381 tiền phạt chậm trả lãi là phù hợp với thỏa thuận được các bên ký kết tại Hợp đồng tín dụng. Tại phiên tòa ông Nguyễn Ngọc C là người đại diện cho Ngân hàng VPBank vẫn giữ nguyên quan điểm yêu cầu ông Nguyễn Thanh H phải trả toàn bộ số tiền cả gốc và lãi mà ông H còn nợ, đồng thời yêu cầu tính lãi sau khi bản án có hiệu lực mà ông Nguyễn Thanh H không thực hiện nghĩa vụ đối với số tiền chưa trả. Do đó yêu cầu của Nguyên đơn là có cơ sở, phù hợp với các quy định tại khoản 2 Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 463, 466 và 468 Bộ luật dân sự nên cần được chấp nhận.

Xét yêu cầu của Ngân hàng trong trường hợp ông H không trả được nợ thì yêu cầu Tòa án cho Ngân hàng VPBank yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh, kê biên, phát mại tài sản của ông Nguyễn Thanh H để thu hồi nợ. Theo các thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số LD1706200890, số ký hiệu CN/VN00101199/201702/09 ngày 27/02/2017 thì khoản vay của ông Nguyễn Thanh Hà là khoản vay không có tài sản bảo đảm, không có thỏa thuận nào giữa hai bên về việc sẽ kê biên, phát mại tài sản của ông Nguyễn Thanh H để thu hồi nợ nên yêu cầu của Ngân hàng VPBank tại phiên tòa là không phù hợp, không có căn cứ để chấp nhận. Về các biện pháp thi hành án trong trường hợp ông Nguyễn Thanh H không thể thanh toán khoản nợ theo bản án thì sẽ được thực hiện theo Pháp luật về Thi hành án dân sự.

[3] Về án phí: ông Nguyễn Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải trả cho Ngân hàng VPBank.

Ngân hàng VPBank khởi kiện được Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu nên không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam T (Ngân hàng VPBank), xử buộc ông Nguyễn Thanh H có địa chỉ tại thôn Vĩnh Phước Đ, xã Quảng L, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam T (Ngân hàng VPBank) số tiền còn nợ tính đến ngày 29/10/2019 là 362.353.738 đồng, trong đó có 187.598.893 đồng nợ gốc, 159.966.464 đồng nợ lãi, 14.788.381 đồng tiền phạt chậm trả lãi.

Kể tiếp sau ngày tuyên án sơ thẩm (29/10/2019) cho đến khi bên phải thi hành án trả hết tiền nợ gốc, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản

tiền lãi phát sinh từ số nợ gốc còn phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam T (VPBank) theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận, cam kết trong hợp đồng vay tiền.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Thanh H phải chịu 18.117.686 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước; Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam T (Ngân hàng VPBank) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn trả lại số tiền 6.129.228 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn theo biên lai số 0002405 ngày 10/5/2019.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/10/2019) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đ;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Dương